

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 929/STP-TC

V/v phân công nhiệm vụ tổ chức và hoạt động của ban chỉ đạo Công tác gia đình tỉnh Đồng Nai.

Đồng Nai, ngày 30 tháng 7 năm 2014

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4 tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện Quyết định số 91/QĐ-BCĐ ngày 17/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Công tác gia đình tỉnh Đồng Nai.

Sở Tư pháp triển khai Quyết định số 91/QĐ -UBND ngày 17/6/2014 của Ủy ban nhân dân đến các Phòng chuyên môn thuộc Sở, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4 tỉnh Đồng Nai và Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố biết thực hiện. (Quyết định được đăng tải trên trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn/vanbanphapquy>).

Để triển khai thực hiện tốt Quy chế của Ban chỉ đạo, Giám đốc Sở Tư pháp yêu cầu:

Phòng Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tham mưu lãnh đạo Sở phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động kiểm tra việc tham mưu và thực hiện các văn bản quản lý nhà nước về công tác gia đình;

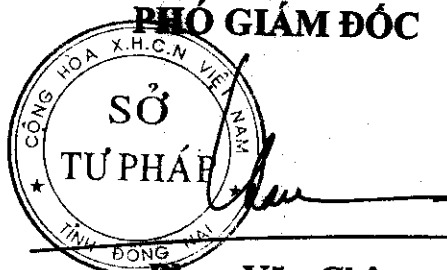
Phòng Phổ biến, Giáo dục pháp luật hướng dẫn Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND xã, phường, thị trấn tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải cơ sở, Luật Phòng chống bạo lực gia đình và tiến hành hòa giải, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn, tranh chấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình.

Giao Văn phòng Sở theo dõi, kiểm tra tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở xem xét chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (BC)
- Như trên;
- Lãnh đạo Sở
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Văn Châu

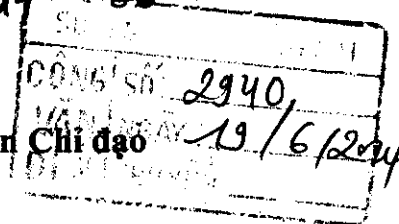


Số: 91 /QĐ-BCĐ

Đồng Nai, ngày 17 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo
Công tác gia đình tỉnh Đồng Nai**



TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC GIA ĐÌNH TỈNH ĐỒNG NAI

Thực hiện hướng dẫn số 1316/BVHTTDL-GĐ ngày 15/4/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp;

Căn cứ Quyết định số 2435/QĐ-UBND ngày 05/8/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thường trực Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các thành viên Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh, Chủ tịch UBND và Trưởng ban Ban Chỉ đạo công tác gia đình các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT Nguyễn Thành Trí;
- Chánh, Phó VP Văn xã;
- Lưu: VT, VX.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thành Trí

Handwritten text or markings at the bottom center of the page.

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 91 /QĐ-BCĐ ngày 17/6/2014
của Trưởng ban Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Chủ tịch UBND tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định về công tác gia đình và Quyết định số 2435/QĐ-UBND ngày 05/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình.

Điều 2. Mục tiêu hoạt động

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức trong toàn xã hội về vị trí, vai trò của gia đình trong công cuộc xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác gia đình trên địa bàn tỉnh theo đúng các quy định, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Tham mưu kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong chỉ đạo công tác gia đình, tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

2. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò của các cấp, các ngành, các tổ chức trong phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác gia đình thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, quyết định các kế hoạch, chương trình công tác và các vấn đề khác theo đa số.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Cơ cấu, tổ chức của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên

a) Trưởng ban: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

b) Các Phó Trưởng ban:

- Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thường trực.
- Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

c) Các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Ban đại diện Hội Người Cao tuổi tỉnh, Văn phòng Ban Chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh.

2. Cơ quan thường trực

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai các văn bản chỉ đạo Chính phủ; văn bản hướng dẫn, các chương trình, đề án, kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tổ chức thực hiện các kế hoạch của UBND tỉnh có liên quan đến công tác gia đình.

2. Đề xuất UBND tỉnh các biện pháp chỉ đạo, giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong thực hiện các nhiệm vụ công tác gia đình và phối hợp hoạt động của các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác gia đình.

3. Trực tiếp chỉ đạo, tham gia xây dựng các đề án, dự án, thực hiện chính sách liên quan đến công tác gia đình trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch công tác gia đình của các sở, ngành, địa phương.

4. Đề nghị các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa cung cấp các số liệu để xây dựng các đề án, dự án, kế hoạch thực hiện về công tác gia đình; tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện theo quy định.

5. Tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác gia đình, các ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, kết luận của Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh.

6. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác gia đình tại địa phương.

7. Kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có biện pháp xử lý kịp thời đối với những vi phạm pháp luật về lĩnh vực công tác gia đình.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, quyền hạn của Ban Chỉ đạo. Chỉ đạo và giao nhiệm vụ cho cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; kiểm tra đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Quyết định kiểm tra hoặc cử thành viên trong Ban Chỉ đạo phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác gia đình của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về nhiệm vụ được giao.

a) Tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh liên quan đến công tác gia đình trên địa bàn tỉnh.

b) Chịu trách nhiệm về sự phối hợp hoạt động của các thành viên trong Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương trong công tác gia đình.

2. Phó Trưởng ban Thường trực thay mặt Trưởng ban Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền; giúp Trưởng ban trực tiếp giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo; ký các văn bản của Ban Chỉ đạo theo ủy quyền của Trưởng ban. Tham mưu tổ chức các cuộc họp, các buổi làm việc của Ban Chỉ đạo và chủ trì các cuộc họp, các buổi làm việc khi được Trưởng ban ủy quyền.

Điều 8. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

1. Chủ trì phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các cơ quan thành viên triển khai các kế hoạch, đề án về công tác gia đình theo chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các nhiệm vụ, công việc khác có liên quan.

2. Lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo gửi các cơ quan liên quan để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức có liên quan bảo đảm nguồn lực và điều kiện cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ đã được xác định.

5. Phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công trong lĩnh vực ngành phụ trách liên quan đến công tác gia đình và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được giao.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, đơn vị mình, chỉ đạo hoặc đề xuất chỉ đạo đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành, đơn vị mình phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong thực hiện các kế hoạch, chương trình công tác gia đình theo quyết định của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

3. Cùng tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết các vấn đề liên quan trong công tác gia đình thuộc chức năng quản lý của ngành, đơn vị mình và truyền đạt ý kiến kết luận các phiên họp của Ban Chỉ đạo tới ngành, đơn vị mình để phối hợp thực hiện.

4. Đề xuất biện pháp giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của công tác gia đình. Chịu trách nhiệm về ý kiến của cá nhân trong các cuộc họp Ban Chỉ đạo.

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 10. Phân công nhiệm vụ cụ thể thành viên Ban Chỉ đạo

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Phối hợp các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan chỉ đạo tuyên truyền về xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; nêu gương người tốt việc tốt trong gìn giữ các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quy trình công nhận Khu nhà trọ văn hóa gắn kết trong phong trào xây dựng ấp, khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh: Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Trưởng ban Ban Chỉ đạo về công tác gia đình; phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan nghiên cứu, bố trí hội viên Hội phụ nữ làm cộng tác viên công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; hình thành đường dây tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo Hội phụ nữ cấp huyện, xã tổ chức các hoạt động dạy nghề, mô hình tín dụng, tiết kiệm để hỗ trợ hội viên phụ nữ phát triển kinh tế gia đình; nghiên cứu, xây dựng một số mô hình dịch vụ hỗ trợ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình; hỗ trợ tư vấn người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; tham gia xây dựng, phát triển các địa chỉ tin cậy ở cộng đồng; hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình cho đội ngũ cán bộ Gia đình - Trẻ em cơ sở và cộng tác viên công tác xã hội ở cộng đồng.

b) Tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Người cao tuổi lồng ghép với nội dung xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phòng, chống bạo lực gia đình.

c) Tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Hướng dẫn cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

5. Sở Y tế

a) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sử dụng các Trạm y tế xã, phường, thị trấn làm địa chỉ hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện việc tiếp nhận, chăm sóc y tế, tư vấn sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình theo quy định; thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình.

b) Chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện tốt công tác tư vấn, hỗ trợ việc cai nghiện rượu; chẩn đoán và điều trị một số rối loạn tâm thần do rượu theo đúng quy trình, quy định của Bộ Y tế.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai, thực hiện các hoạt động đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ công tác gia đình trong các cơ sở đào tạo thuộc phạm vi quản lý; xây dựng, ban hành kế hoạch liên tịch hướng dẫn về tư vấn, giáo dục trước hôn nhân; cung cấp kiến thức, kỹ năng xây dựng và tổ chức cuộc sống gia đình; lồng ghép phù hợp nội dung giáo dục đời sống gia đình vào chương trình các cấp học trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các cơ quan báo chí xây dựng chương trình, kế hoạch, xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác gia đình; nêu gương các gia đình văn hóa tiêu biểu trong cộng đồng; phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

a) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động kiểm tra việc tham mưu và thực hiện các văn bản quản lý nhà nước về công tác gia đình;

b) Hướng dẫn Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND xã, phường, thị trấn tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải cơ sở, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và tiến hành hòa giải, giải quyết kịp

thời những mâu thuẫn, tranh chấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình.

9. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đoàn thể liên quan, căn cứ khả năng ngân sách hàng năm bố trí kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; thực hiện thanh tra, kiểm tra việc sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định.

b) Hướng dẫn các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hằng năm bảo đảm thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến công tác gia đình.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện tốt Đề án phát triển văn hóa nông thôn, tạo điều kiện để gia đình nông thôn nâng cao mức hưởng thụ, tham gia hoạt động và xây dựng môi trường văn hóa nông thôn lành mạnh, phong phú; nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa, giữ gìn đạo đức lối sống gia đình, tích cực phòng chống bạo lực gia đình và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.

11. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn quy trình phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về hôn nhân gia đình, bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.

b) Thiết lập cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp bạo lực gia đình. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

12. Ban Dân tộc tỉnh: Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các tổ chức liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số hiểu rõ và thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước về gia đình và công tác gia đình; tuyên truyền về Luật Hôn nhân và Gia đình, phòng chống bạo lực gia đình. Biểu dương và nhân rộng gia đình văn hóa tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số.

13. Liên đoàn Lao động tỉnh: Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và sở, ban, ngành đoàn thể liên quan hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, công nhân viên chức lao động thực hiện chính sách, pháp luật về Hôn nhân - gia đình, Bình đẳng giới và Phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng mô hình tổ chức công đoàn cơ sở không có đoàn viên là người gây bạo lực gia đình; nghiên cứu, thí điểm đưa tiêu chí “đoàn viên công đoàn không gây bạo lực gia đình” vào tiêu chuẩn để bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng Công đoàn cơ sở vững mạnh; phối hợp Sở

Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quy trình công nhận Khu nhà trọ văn hóa cho công nhân và người lao động trên địa bàn tỉnh.

14. Hội Nông dân tỉnh: Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan chỉ đạo các cấp Hội nông dân tuyên truyền, giáo dục hội viên thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình; “người nông dân không gây bạo lực gia đình; người nông dân văn hóa”; vận động nam nông dân tham gia tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình; khuyến khích, vận động hội viên (đặc biệt là nam) tham gia tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

15. Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh: Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên tích cực hưởng ứng cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa; phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh hoạt động giáo dục nêu gương, phát huy truyền thống văn hóa đạo đức ở các thế hệ trong gia đình; tham gia xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.

16. Tỉnh Đoàn: Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho nam nữ thanh niên về trách nhiệm xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc theo từng giai đoạn; xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình thanh niên tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

17. Văn phòng Ban Chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh: Tham mưu Ban Chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh đẩy mạnh phong trào xây dựng nếp sống văn hóa trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa ở khu dân cư.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 11. Chế độ làm việc, hội họp, hội nghị

1. Định kỳ 6 tháng Ban Chỉ đạo họp để nghe các thành viên báo cáo; cuối năm Ban Chỉ đạo tổ chức họp sơ kết hoạt động và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. Tùy theo tình hình thực tế, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo và UBND tỉnh triệu tập cuộc họp đột xuất. Tài liệu cuộc họp phải được gửi cho các thành viên Ban Chỉ đạo trước 03 ngày kể từ ngày tổ chức cuộc họp (trừ trường hợp họp đột xuất).

2. Trong trường hợp không tổ chức được các phiên họp, Trưởng ban Ban Chỉ đạo sẽ đề nghị từng thành viên trong Ban Chỉ đạo, thủ trưởng các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan cho ý kiến bằng văn bản để tổng hợp và quyết định.

3. Tất cả thành viên Ban Chỉ đạo phải tham dự đầy đủ các kỳ họp theo định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo. Trường hợp không thể tham dự được phải

có báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng ban Ban Chỉ đạo (hạn chế ủy quyền người khác dự họp). Thành viên vắng mặt phải có ý kiến bằng văn bản về nội dung mà Ban Chỉ đạo sẽ thảo luận để Tổ chuyên viên báo cáo tại cuộc họp.

4. Ban Chỉ đạo công tác gia đình làm việc theo chế độ tập thể, các vấn đề được thảo luận, bàn bạc dân chủ để thống nhất thực hiện.

5. Kết luận của Ban Chỉ đạo phải thể hiện ý kiến của các thành viên tham dự cuộc họp do Trưởng ban hoặc người được Trưởng ban ủy quyền ký. Trong quá trình thực hiện kết luận, nếu có vấn đề phát sinh, Ban Chỉ đạo tổ chức xin ý kiến thành viên thống nhất giải quyết.

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo về công tác gia đình phải được gửi đầy đủ, kịp thời đến các thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, tổ chức có liên quan biết để thực hiện.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng, 1 năm và đột xuất kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công theo yêu cầu của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

3. Ban Chỉ đạo báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo từng hoạt động; báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm. Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa thực hiện chế độ thông tin báo cáo với Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh 2 lần/năm (báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 15/6 và báo cáo cuối năm gửi trước ngày 15/12). Ngoài các báo cáo định kỳ, nếu có tình hình đột xuất, thông báo kịp thời về Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Điều 13. Quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo

1. Quan hệ công tác giữa Ban Chỉ đạo với các cơ quan, tổ chức liên quan

a) Ban Chỉ đạo chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự chỉ đạo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác gia đình.

b) Ban Chỉ đạo công tác gia đình phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn tỉnh để phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt nhiệm vụ công tác gia đình.

c) Ban Chỉ đạo kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn, trả lời ý kiến của Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

2. Quan hệ công tác giữa Ban Chỉ đạo với cơ quan quản lý nhà nước về gia đình

a) Ban Chỉ đạo căn cứ đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức họp bàn biện pháp chỉ đạo việc phối hợp và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong công tác gia đình.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ động tham mưu Ban Chỉ đạo trong chỉ đạo, phối hợp các cơ quan có liên quan trong công tác gia đình trên địa bàn, nhất là trong chỉ đạo việc tổ chức các hoạt động có quy mô lớn, giải quyết các vụ việc phát sinh trong lĩnh vực gia đình có ảnh hưởng về an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo công tác gia đình để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

Điều 14. Quy định về lấy số văn bản và sử dụng con dấu

1. Văn bản của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban ký, lấy số và sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh và chức danh của Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Văn bản của Ban Chỉ đạo do Phó Trưởng Ban Thường trực là Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký, lấy số và sử dụng con dấu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chức danh của Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 15. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước cấp trong dự toán ngân sách hàng năm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí hoạt động theo quy định của Luật Ngân sách. Việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo đúng mục đích và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh công tác ở cơ quan nào thì sử dụng phương tiện và điều kiện làm việc cơ quan đó để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm thực hiện

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Quy chế này đến các thành viên Ban Chỉ đạo, các sở, ngành, đơn vị có liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, các sở, ngành, đơn vị có liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy chế này.

3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện quy chế này, tổng hợp các vấn đề phát sinh báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo, lấy ý kiến các sở, ngành, đơn vị, địa phương và thành viên Ban Chỉ đạo để xem xét, giải quyết.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế

Trường hợp sửa đổi, bổ sung Quy chế do tập thể Ban Chỉ đạo thảo luận, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo sẽ tổng hợp ý kiến của các thành viên Ban

Chỉ đạo và các địa phương, đơn vị liên quan, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN



[Handwritten signature]

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thành Trí